

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 315-V01/TPP-CTY/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38609003

Fax : (028) 38607622

E-mail: info@tanphuvietnam.vn

Mã số doanh nghiệp: 0303640880

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **QUÁNH CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE**

2. Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài, thủy tinh, inox 201.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quánh chống dính Mori Veggie 20 cm được đóng với quy cách: 06 cái/ thùng carton.

Hoặc đóng gói theo quy cách yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

• Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

• Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP.

Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center (CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc).

Viết tắt là: Sản xuất tại: YKS CORP.

Địa chỉ: Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-3: 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”.

- QCVN 12-4: 2015/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Ngô Đức Trung
Phó Tổng giám đốc

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN



Tên sản phẩm: Quánh chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 18 cm
Mã sản phẩm: HIN.QUCD.MV18
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (380 x 195 x 80) mm
Khối lượng tịnh: 880 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài, Thủy tinh, Inox 201.
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm. Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại và bếp từ.
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi: Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
 Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hotline: 1800 7009 (miễn phí)
 Responsible for goods by: Tân Phú Việt Nam JSC
 Address: 314 Lũy Bán Bích, Tân Phú Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
 Hotline: 1800 7009 (toll free)

Xuất xứ Trung Quốc/Made in China

Product name: Mori Veggie non-stick saucepan
Product type: 18 cm
Product code: HIN.QUCD.MV18
Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (380 x 195 x 80) mm
Net weight: 880 g
Colors: Baby coral, Sage green
Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside, Glass, SS201
User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Sản xuất tại/
 Manufactured by: YKS CORP
 Địa chỉ/Address: Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)
 SX/MGF 08/2024



Quánh chống dính Mori Veggie
 Mori Veggie non-stick saucepan



8 935275 233544



inochi

Tên sản phẩm: Quánh chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 18 cm
Mã sản phẩm: HIN.QUCD.MV18
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (380 x 195 x 80) mm
Khối lượng tịnh: 880 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm. Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ.
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
 Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
 Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hotline: 1800 7009 (miễn phí)
 Xuất xứ Trung Quốc/Made in China
 Sản xuất tại/Manufactured by:
 YKS CORP
 Địa chỉ/Address:
 Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)
 SX/MGF 08/2024



8 935275 233544



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 64 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam 64 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/08/2025
Page 01/07

1. Tên mẫu : QUÁNH CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description (xem hình trang 07/07/ see picture on page 07/07)
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 08/08/2025
Date of receipt
5. Thời gian thử nghiệm : 11/08/2025 - 20/08/2025
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM
Customer 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm : Xem các trang tiếp theo
Test results Refer to next pages

TL. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
PP. HEAD OF CONSUMER PRODUCTS
TESTING LAB.

Tiêu Trọng Minh Luân

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95% độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95% confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/08/2025
 Page 02/07

Thông tin về tiếp xúc thực phẩm/ *Food contact information*

Nhiệt độ tiếp xúc/ *Contact temperature*: $\geq 95\text{ }^{\circ}\text{C}$

A- QUẢNH

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Requirement (+)</i>
7.1 Định tính vật liệu bằng phương pháp phổ hồng ngoại (lớp phủ bên trong)/ <i>Qualitative analysis of material by infrared spectroscopy method (inner coating layer)</i>		ASTM E 1252 – 98 (2021)	-	Mẫu có chứa Polyalkyl siloxane	
<u>THỬ NGÂM THỐI NHIỄM/ ELUTION TEST</u>					
7.2 Hàm lượng arsen/ <i>Arsenic content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	$\leq 0,2$
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	$\leq 0,2$
7.3 Hàm lượng cadmi/ <i>Cadmium content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	$\leq 0,1$
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	$\leq 0,1$
7.4 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	$\leq 0,4$
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	$\leq 0,4$
7.5 Hàm lượng cặn khô / <i>Evaporation residue</i> ,		QCVN 12-3 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong ethanol 20 % (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 20 % ethanol (v/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong axit axetic 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ <i>In heptan after 60 min at 25 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/08/2025
Page 03/07

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Require- ment (+)</i>
7.6 Hàm lượng phenol trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>Phenol content in water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	< 5	≤ 5
7.7 Thử formaldehyde trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>Formaldehyde testing in water after 30 min at 95 °C</i>	-	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	Âm tính/ <i>negative</i>	Âm tính/ <i>negative</i>
7.8 Hàm lượng epichlorohydrin trong pentane sau 120 phút ở 25 °C/ <i>Epichlorohydrin content in pentane after 120 min at 25 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	< 0,5	≤ 0,5
7.9 Hàm lượng vinylchloride trong ethanol sau 24 giờ ở 5 °C/ <i>Vinylchloride content in ethanol after 24 h at 5 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	< 0,05	≤ 0,05

Diễn giải kết quả/
Interpretation of
results:

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm của 09 trên tổng số 09 chỉ tiêu theo quy định của QCVN 12-3 : 2011/BYT . Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-3 : 2011/BYT. / *This testing reports recorded testing results of 09 per 09 test items as regulated in QCVN 12-3 : 2011/BYT . Sample has all testing results indicated on section No 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-3 : 2011/BYT .*

Ghi chú/ Note:

Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ *Test results are valid for the namely submitted sample only.*

(+) Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-3 : 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”./ *According to Technical specification of QCVN 12-3 : 2011/BYT “National technical regulation on safety and hygiene for metallic containers in direct contact with foods”.*

KPH/ND: Không phát hiện/ *Not detected*

Trong báo cáo này, thực hiện nhận xét phù hợp/không phù hợp của kết quả thử nghiệm mẫu với các yêu cầu kỹ thuật, dựa trên yêu cầu của khách hàng và quy tắc ra quyết định (tham khảo theo ILAC_G8_09_2019) với dải bảo vệ $w = 0$. / *In this report, conformity/non-conformity of the test results with the technical requirements is evaluated based on the customer's requirements and the decision rule (referencing ILAC_G8_09_2019) with a guard band of $w = 0$.*

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



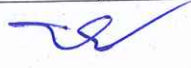
KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025
 Page 04/07

B- ỐC VÍT + VÀNH NẮP

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Require- ment (+)</i>
7.1 Định tính vật liệu bằng phương pháp phổ hồng ngoại (lớp phủ)/ <i>Qualitative analysis of material by infrared spectroscopy method (coating layer)</i>		ASTM E 1252 – 98 (2021)	-	Không có lớp phủ/ <i>No coating</i>	-
THỬ NGÂM THÔI NHIỆM/ <i>ELUTION TEST</i>					
7.2 Hàm lượng arsen/ <i>Arsenic content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	≤ 0,2
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	≤ 0,2
7.3 Hàm lượng cadmi/ <i>Cadmium content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	≤ 0,1
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	≤ 0,1
7.4 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT	0,02	KPH/ND	≤ 0,4
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL				
• Trong axit xitric 0,5 % (w/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 0,5 % citric acid (w/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		0,02	KPH/ND	≤ 0,4
7.5 Hàm lượng cặn khô / <i>Evaporation residue,</i>		QCVN 12-3 : 2011/BYT			
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL		-	N/A	≤ 30
• Trong ethanol 20 % (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 20 % ethanol (v/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		-	N/A	≤ 30
• Trong axit axetic 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL		-	N/A	≤ 30
• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ <i>In heptan after 60 min at 25 °C</i>	µg/mL		-	N/A	≤ 30



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/08/2025
 Page 05/07

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Require- ment (+)</i>
7.6 Hàm lượng phenol trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>Phenol content in water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	N/A	≤ 5
7.7 Thử formaldehyde trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>Formaldehyde testing in water after 30 min at 95 °C</i>	-	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	N/A	Âm tính/ <i>negative</i>
7.8 Hàm lượng epichlorohydrin trong pentane sau 120 phút ở 25 °C/ <i>Epichlorohydrin content in pentane after 120 min at 25 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	N/A	≤ 0,5
7.9 Hàm lượng vinylchloride trong ethanol sau 24 giờ ở 5 °C/ <i>Vinylchloride content in ethanol after 24 h at 5 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-3 : 2011/BYT	-	N/A	≤ 0,05

**Diễn giải kết quả/
 Interpretation of
 results:**

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm của 03 trên tổng số 03 chỉ tiêu theo quy định của QCVN 12-3 : 2011/BYT . Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-3 : 2011/BYT.

This testing reports recorded testing results of 03 per 03 test items as regulated in QCVN 12-3 : 2011/BYT . Sample has all testing results indicated on section No 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-3 : 2011/BYT .

Ghi chú/ Note:

Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ *Test results are valid for the namely submitted sample only.*

(+) Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-3 : 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”./ *According to Technical specification of QCVN 12-3 : 2011/BYT “National technical regulation on safety and hygiene for metallic containers in direct contact with foods”.*

N/A: Không áp dụng đối với mẫu không có lớp phủ nhựa tổng hợp/ *Not applicable for sample without plastic coating.*

KPH/ND : Không phát hiện/ *Not detected*

Trong báo cáo này, thực hiện nhận xét phù hợp/không phù hợp của kết quả thử nghiệm mẫu với các yêu cầu kỹ thuật, dựa trên yêu cầu của khách hàng và quy tắc ra quyết định (tham khảo theo ILAC_G8_09_2019) với dải bảo vệ w = 0./ *In this report, conformity/non-conformity of the test results with the technical requirements is evaluated based on the customer's requirements and the decision rule (referencing ILAC_G8_09_2019) with a guard band of w = 0.*

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/08/2025
 Page 06/07

C- NÁP KÍNH

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Requirement (+)</i>
7.1 Hàm lượng kim loại thôi nhiễm trong acetic acid 4 % (v/v) ở (22 ± 2)°C trong 24 giờ <i>Metal migration in 4 % acetic acid (v/v) at (22 ± 2)°C for 24 hours</i>		ISO 6486-1 : 1999			
<ul style="list-style-type: none"> Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i> Hàm lượng cadmi/ <i>Cadmium content</i> 	mg/dm ² mg/dm ²		0,01 0,01	KPH/ND KPH/ND	≤ 0,80 ≤ 0,07

Diễn giải kết quả/
Interpretation of
results:

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm theo quy định của QCVN 12-4: 2015/BYT. Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-4: 2015/BYT./ *This testing reports recorded testing results QCVN 12-4: 2015/BYT. Sample that has all testing results indicated on section No 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-4: 2015/BYT.*

Ghi chú/Note

(+) Theo Yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-4: 2015/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”./ *According to the technical specification of QCVN 12-4: 2015/BYT “National technical regulation on the safety and hygiene glass, ceramic, porcelain and enameled implements, containers, and packaging in direct contact with food”.*

KPH/ND : không phát hiện/ *not detected*

Trong báo cáo này, thực hiện nhận xét phù hợp/không phù hợp của kết quả thử nghiệm mẫu với các yêu cầu kỹ thuật, dựa trên yêu cầu của khách hàng và quy tắc ra quyết định (tham khảo theo ILAC_G8_09_2019) với dải bảo vệ $w = 0$./ *In this report, conformity/non-conformity of the test results with the technical requirements is evaluated based on the customer's requirements and the decision rule (referencing ILAC_G8_09_2019) with a guard band of $w = 0$.*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-04884AHD5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



0/08/2025
Page 07/07



QUATEST 3[®]

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Về việc bổ sung nhãn sản phẩm thực tế trong HSTCB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 5 năm 2026

Số: 02/TPP-OLCL/2026

Kính gửi: SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM TP.HCM

Trước hết, Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Sở An toàn thực phẩm vì sự hỗ trợ và hướng dẫn tận tình trong suốt thời gian qua.

Nhằm đáp ứng thị hiếu và xu hướng người tiêu dùng, Công ty chúng tôi có thiết kế lại nhãn của sản phẩm bên dưới nên cần bổ sung vào các hồ sơ tự công bố tương ứng đã nộp, cụ thể như sau:

STT	TÊN HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ	SỐ HSTCB	THÔNG TIN TRÊN WEB
1	QUẢNH CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE	(316-V01/TPP-CTY/2025)	* TÊN THƯƠNG NHÃN: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM ☐ Tên sản phẩm: QUẢNH CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE 📍 Địa chỉ: 314 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh 📅 Ngày nhận hồ sơ: 16/10/2025
2	CHẢO RÁN CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE	(315-V01/TPP-CTY/2025)	* TÊN THƯƠNG NHÃN: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM ☐ Tên sản phẩm: CHẢO RÁN CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE 📍 Địa chỉ: 314 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh 📅 Ngày nhận hồ sơ: 16/10/2025
3	CHẢO XÀO CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE	(318-V01/TPP-CTY/2025)	* TÊN THƯƠNG NHÃN: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM ☐ Tên sản phẩm: CHẢO XÀO CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE 📍 Địa chỉ: 314 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh 📅 Ngày nhận hồ sơ: 16/10/2025
4	NỒI CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE	(317-V01/TPP-CTY/2025)	* TÊN THƯƠNG NHÃN: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM ☐ Tên sản phẩm: NỒI CHỐNG DÍNH MORI VEGGIE 📍 Địa chỉ: 314 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh 📅 Ngày nhận hồ sơ: 16/10/2025

Nội dung cập nhật: Công ty chúng tôi xin cập nhật tên và địa chỉ nơi sản xuất viết đầy đủ tương ứng với tên và địa chỉ nơi sản xuất viết tắt đã công bố trước đó cho mục số “5. Tên và địa chỉ sản xuất sản phẩm” và “III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)”. Chi tiết mẫu nhãn dự kiến sản phẩm được đính kèm trong công văn này.

Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP.

Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center (CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc).

Viết tắt là: Sản xuất tại: YKS CORP.

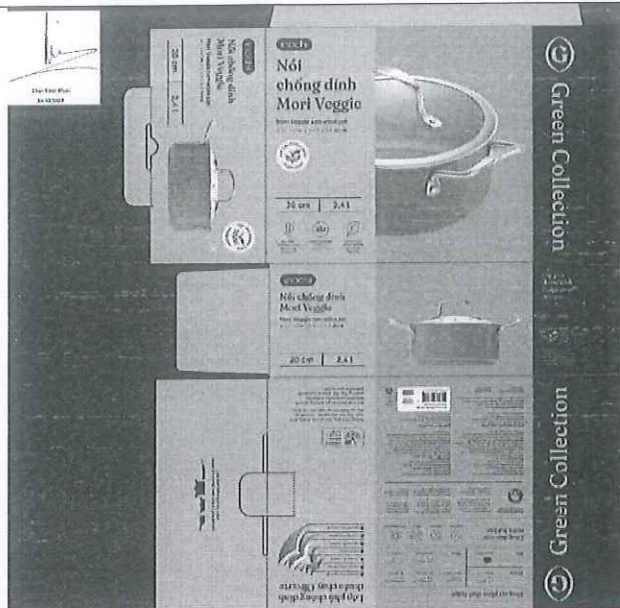
Địa chỉ: Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc).

Chúng tôi xin cam kết rằng việc cập nhật này không thay đổi thông tin về thành phần cấu tạo, xuất xứ hay tên sản phẩm và Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý và tính chính xác của các hồ sơ tự công bố đã nộp.

Xin cảm ơn và Trân trọng kính chào!**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

Ngô Đức Trung
Phó Tổng giám đốc



Thái Vinh Phúc
19/12/2025

inochi

Tên sản phẩm: Nồi chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 20 cm
Mã sản phẩm: HIN.NOCD.MV20
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (298 x 215 x 90) mm
Khối lượng tịnh: 1,1 kg
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm. Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nồi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center
(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

SX 12/2025
Xuất xứ Trung Quốc



Tên sản phẩm: Nồi chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 20 cm
Mã sản phẩm: HIN.NOCD.MV20
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (298 x 215 x 90) mm
Khối lượng tịnh: 1,1 kg
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong,
1 lớp chống dính bên ngoài, Thủy tinh, Inox 201
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.
Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại và bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho
bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng
bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại/Manufactured by:
YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion Headquarters
Center (CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

Xuất xứ Trung Quốc
SX 12/2025

Made in China
MFG 12/2025

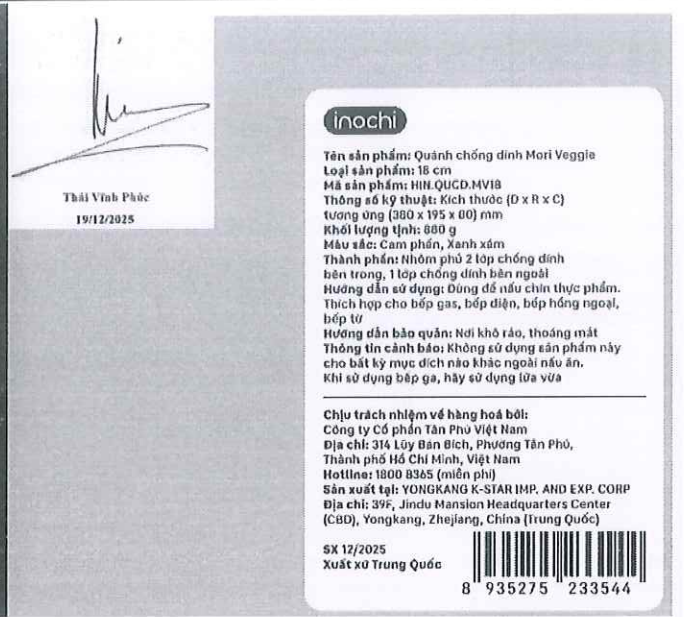
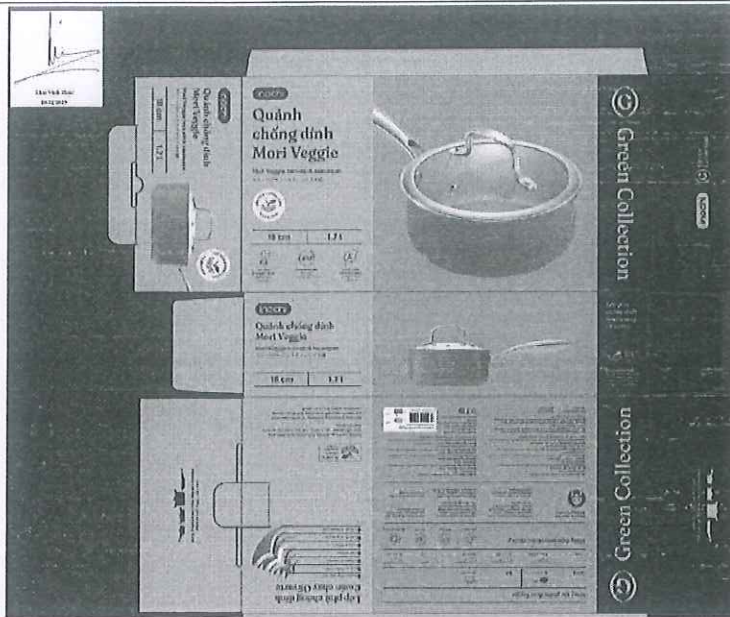
Product name: Mori Veggie non-stick pot
Product type: 20 cm
Product code: HIN.NOCD.MV20
Specifications: Dimensions (L x W x H)
correspond to (298 x 215 x 90) mm
Net weight: 1,1 kg
Colors: Baby coral, Sage green
Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick
inside, 1 layer of non-stick outside, Glass, SS201
User guide: Used for cooking food, suitable for gas
stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Do not use this product for any purpose
other than cooking. Use medium heat when cooking
on a gas stove

Responsible for goods by:
Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Nồi chống dính Mori Veggie
Mori Veggie non-stick pot



MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN



Tên sản phẩm: Quảnh chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 18 cm
Mã sản phẩm: HIN.QUCD.MV18
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (380 x 195 x 80) mm
Khối lượng tịnh: 880 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhóm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài, Thủy tinh, Inox 201
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm. Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại và bếp từ
Hương dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi: Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại/Manufactured by: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center (CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

Xuất xứ Trung Quốc SX 12/2025
Made in China MFG 12/2025

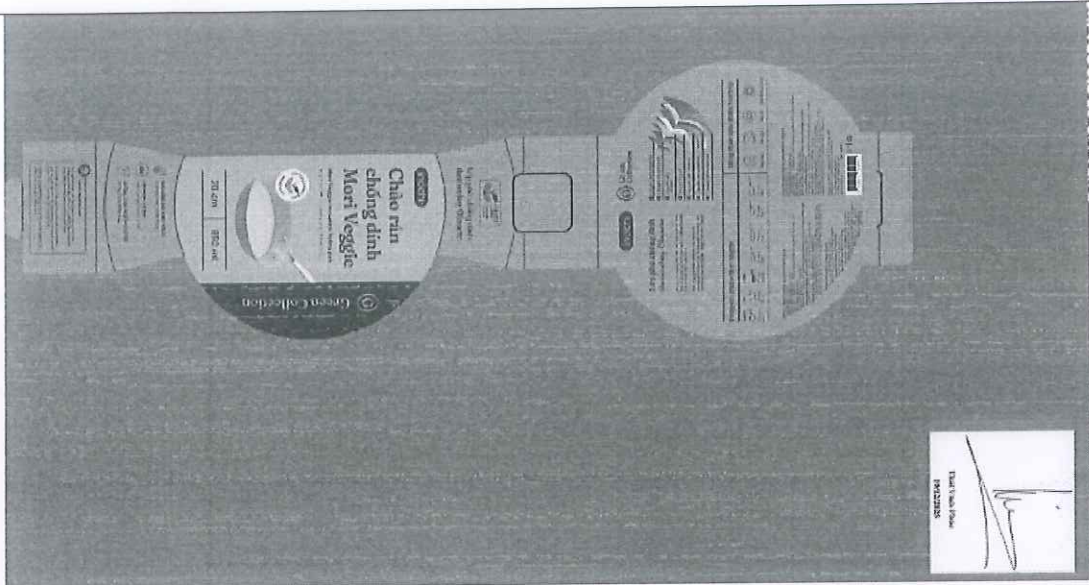
Product name: Mori Veggie non-stick saucepan
Product type: 18 cm
Product code: HIN.QUCD.MV18
Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (380 x 195 x 80) mm
Net weight: 880 g
Colors: Baby coral, Sage green
Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside, Glass, SS201
User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Responsible for goods by:
Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Quảnh chống dính Mori Veggie
Mori Veggie non-stick saucepan

8 935275 233544

U.N. O
TAN P



Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 20 cm
Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV20
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (392 x 205 x 40) mm
Khối lượng tịnh: 420 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.
Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Product name: Mori Veggie non-stick frying pan
Product type: 20 cm
Product code: HIN.CRCD.MV20
Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (392 x 205 x 40) mm
Net weight: 420 g
Colors: Baby coral, Sage green
Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside
User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves
Product care Instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại/Manufactured by:
YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion
Headquarters Center (CBD), Yongkang,
Zhejiang, China (Trung Quốc)
Xuất xứ Trung Quốc
SX 12/2025

Responsible for goods by: Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)
Made in China MFG 12/2025



Thái Vĩnh Phúc
19/12/2025

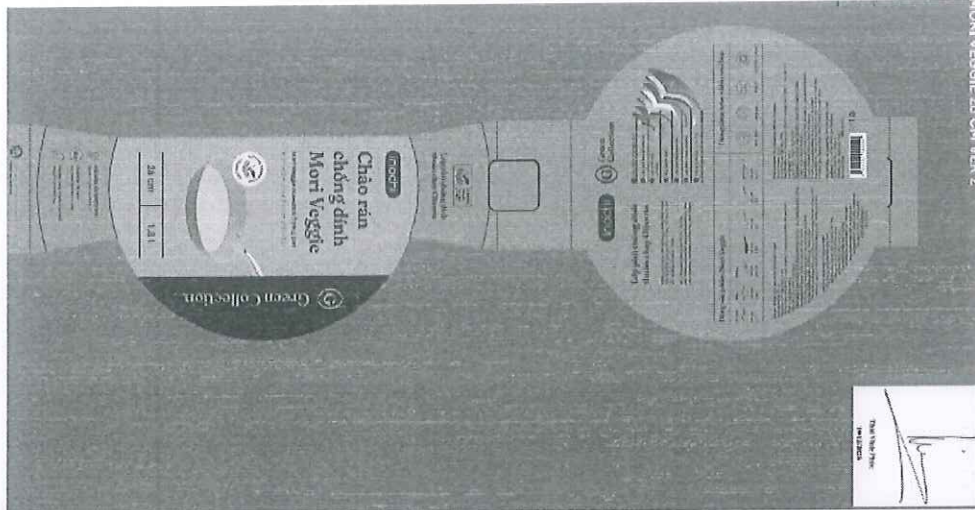
Inochi

Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 20 cm
Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV20
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (392 x 205 x 40) mm
Khối lượng tịnh: 420 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.
Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.
Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center
(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

SX 12/2025
Xuất xứ Trung Quốc





MORI VEGGIE 26 CM VERN 2

Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 26 cm

Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV26

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (482 x 265 x 48) mm

Khối lượng tịnh: 660 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.

Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại/Manufactured by:

YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP

Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion

Headquarters Center (CBD), Yongkang,

Zhejiang, China (Trung Quốc)

Xuất xứ Trung Quốc

SX 12/2025

Product name: Mori Veggie non-stick frying pan

Product type: 26 cm

Product code: HIN.CRCD.MV26

Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (482 x 265 x 48) mm

Net weight: 660 g

Colors: Baby coral, Sage green

Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside

User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves

Product care instruction: Keep in a cool, dry place

Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Responsible for goods by: Tan Phu Vietnam JSC

Address: 314 Lũy Bán Bích, Tân Phú Ward,

Hồ Chí Minh City, Vietnam

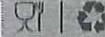
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Made in China

MFG 12/2025



8 935275 233506



Thái Vinh Phúc

19/12/2025

inochi

Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 26 cm

Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV26

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)

tương ứng (482 x 265 x 48) mm

Khối lượng tịnh: 660 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong,

1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại,

bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này

cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.

Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP

Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center

(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

SX 12/2025

Xuất xứ Trung Quốc



8 935275 233506

408
G T
PHÁ
PE
C N
TP. H



Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 28 cm

Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV28

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (500 x 284 x 50) mm

Khối lượng tịnh: 740 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại/Manufactured by:

YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP

Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion

Headquarters Center (CBD), Yongkang,

Zhejiang, China (Trung Quốc)

Xuất xứ Trung Quốc

SX 12/2025

Product name: Mori Veggie non-stick frying pan

Product type: 28 cm

Product code: HIN.CRCD.MV28

Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (500 x 284 x 50) mm

Net weight: 740 g

Colors: Baby coral, Sage green

Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside

User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, Induction stoves

Product care instruction: Keep in a cool, dry place

Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Responsible for goods by: Tan Phu Vietnam JSC

Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,

Ho Chi Minh City, Vietnam

Hotline: 1800 8365 (toll free)

Made in China

MFG 12/2025



8 935275 233513



Thái Vĩnh Phúc

19/12/2025

inochi

Tên sản phẩm: Chảo rán chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 28 cm

Mã sản phẩm: HIN.CRCD.MV28

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)

tương ứng (500 x 284 x 50) mm

Khối lượng tịnh: 740 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong,

1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này

cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.

Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP

Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center

(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

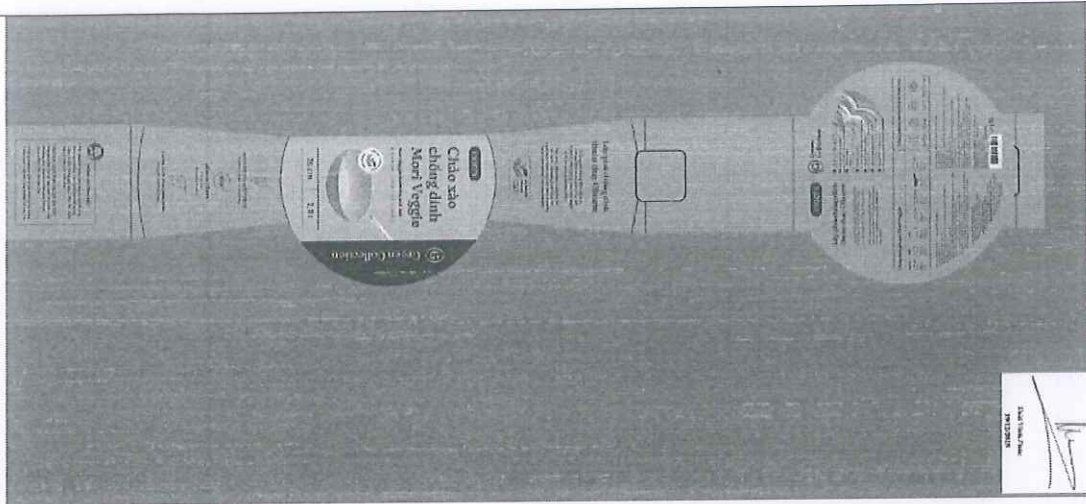
SX 12/2025

Xuất xứ Trung Quốc



8 935275 233513

80-
Y
N
T
M
J
C



Tên sản phẩm: Chảo xào chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 26 cm

Mã sản phẩm: HIN.CXCD.MV26

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (475 x 263 x 80) mm

Khối lượng tịnh: 700 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp gas, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại/Manufactured by:

YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP.

Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion

Headquarters Center (CBD), Yongkang,

Zhejiang, China (Trung Quốc)

Xuất xứ Trung Quốc

SX 12/2025

Product name: Mori Veggie non-stick wok pan

Product type: 26 cm

Product code: HIN.CXCD.MV26

Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (475 x 263 x 80) mm

Net weight: 700 g

Colors: Baby coral, Sage green

Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside,

1 layer of non-stick outside

User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric

stoves, infrared stoves, induction stoves

Product care instruction: Keep in a cool, dry place

Precaution: Do not use this product for any purpose other than

cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Responsible for goods by: Tân Phú Việt Nam JSC

Address: 314 Lũy Bán Bích, Tân Phú Ward,

Hồ Chí Minh City, Vietnam

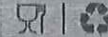
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Made in China

MFG 12/2025



8 935275 233520



Thái Vĩnh Phúc

19/12/2025

inochi

Tên sản phẩm: Chảo xào chống dính Mori Veggie

Loại sản phẩm: 26 cm

Mã sản phẩm: HIN.CXCD.MV26

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)

tương ứng (475 x 263 x 80) mm

Khối lượng tịnh: 700 g

Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám

Thành phần: Nhôm phủ 2 lớp chống dính bên trong,

1 lớp chống dính bên ngoài

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.

Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại,

bếp từ

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này

cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.

Khi sử dụng bếp gas, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP

Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center

(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

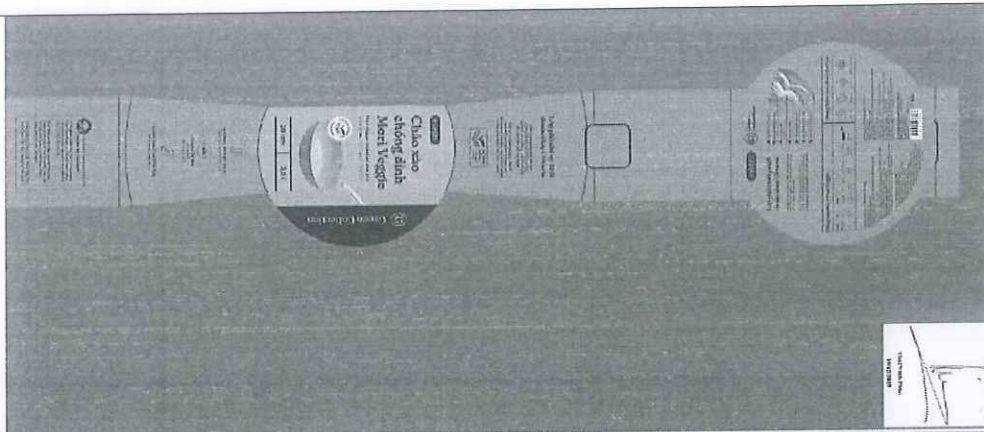
SX 12/2025

Xuất xứ Trung Quốc



8 935275 233520

C.T.C.P
HÌNH



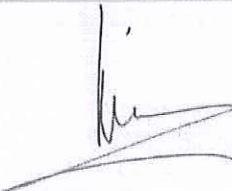
Tên sản phẩm: Chảo xào chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 28 cm
Mã sản phẩm: HIN.CXCD.MV28
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (498 x 284 x 85) mm
Khối lượng tịnh: 780 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhóm phủ 2 lớp chống dính bên trong, 1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.
Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại, bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn. Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại/Manufactured by:
YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ/Address: 39F, Jindu Mansion
Headquarters Center (CBD), Yongkang,
Zhejiang, China (Trung Quốc)
Xuất xứ Trung Quốc
SX 12/2025

Product name: Mori Veggie non-stick wok pan
Product type: 28 cm
Product code: HIN.CXCD.MV28
Specifications: Dimensions (L x W x H) correspond to (498 x 284 x 85) mm
Net weight: 780 g
Colors: Baby coral, Sage green
Materials: Aluminum coating with 2 layers of non-stick inside, 1 layer of non-stick outside
User guide: Used for cooking food, suitable for gas stoves, electric stoves, infrared stoves, induction stoves
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Do not use this product for any purpose other than cooking. Use medium heat when cooking on a gas stove

Responsible for goods by: Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)
Made in China MFG 12/2025




Thái Vinh Phúc
19/12/2025

inochi

Tên sản phẩm: Chảo xào chống dính Mori Veggie
Loại sản phẩm: 28 cm
Mã sản phẩm: HIN.CXCD.MV28
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (498 x 284 x 85) mm
Khối lượng tịnh: 780 g
Màu sắc: Cam phấn, Xanh xám
Thành phần: Nhóm phủ 2 lớp chống dính bên trong,
1 lớp chống dính bên ngoài
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để nấu chín thực phẩm.
Thích hợp cho bếp gas, bếp điện, bếp hồng ngoại,
bếp từ
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm này
cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài nấu ăn.
Khi sử dụng bếp ga, hãy sử dụng lửa vừa

Chịu trách nhiệm về hàng hoá bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)
Sản xuất tại: YONGKANG K-STAR IMP. AND EXP. CORP
Địa chỉ: 39F, Jindu Mansion Headquarters Center
(CBD), Yongkang, Zhejiang, China (Trung Quốc)

SX 12/2025
Xuất xứ Trung Quốc

